

Ngày trước các trường học không thể có được, bởi vì bao nhiêu con nít đều phải đi học, mà học không chịu tiền. Tên học-trò nào có tài đặc biệt, thì đầu nhà nghèo khổ, các thầy giáo ắt cũng phải biết đến mà tư cho đến quan trên, một là nhà rước ban cho học-bổng của bọn hạt, hoặc học-bổng bọn thị hoặc học-bổng nhà nước, có thể tuân tự mà lên tới các trường cao đẳng trong nước. Ở bên Đại-pháp có nhiều người lập được công danh lớn, mà nguyên do là con nhà cha mẹ bỏ đường, các hội Dục-anh bắt lấy về nuôi. Vậy thì biết việc dạy học bên Tây là khéo sắp đặt, thật đúng công bằng, khiến cho người ta thật hữu tài tất hữu dụng. Mà sự cao học không thành ra một mối nguy hiểm cho nước, bởi vì cách tuyển chỉ người lên cao học rất kỹ càng, người nào có khiếu học được mới được học. Còn những kẻ tầm thường thì phải tùy sức học, tùy nghề nghiệp mình đã chọn, học học lâu, kẻ học chóng cho đến tốt nghiệp thì thôi. Duy có một điều đêch xác, là con trẻ lên được đến bậc trung-đẳng cao đẳng không phải nhờ phước phận, chỉ ở tài mình, khiếu mình và nết chăm chỉ của mình mà thôi.

Xét những điều đã kể trên kia, thì thật sự người Annam ai nấy cũng coi sự được học chữ Pháp làm cái đặc biệt quyền lợi của trẻ con nhà giàu, nhà thân thế. Có kẻ nói rằng nếu vậy thì muốn thì on với dân,

giữa Bullcourt và Fontaine-les-Croisilles. Trong lúc ban đêm binh ta giao chiến và đánh tháo lui quân nghịch nên chiếm được một cái chiến hạm. Đạo binh pháo-thủ của ta bắt tay trận máy loan binh nghịch chạy ra bỏ chạy lại huyện thiên, bắt được 150 tù-binh.

Mặt trận Rút-xi

Diễn tin Rút-xi: Binh ta đánh tháo lui luôn luôn máy trận binh Tiết (Thổ-nhĩ-ky) tại phía Tây Ardesi, binh ta làm cho đạo binh mã-kỵ Tiết ở phía Nam ở Samur phải rút binh.

24 mai 1917.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa đề ngày 21: Một đạo binh A-lơ-mau kéo qua đánh nhà rường Froimont chưa đến đường trận mà đã bị rẽ tan. Đêm hôm qua binh ta đánh một trận trong giấy núi ở Maronvillers, lấy được mấy cái đường trần tại gốc ở phía Bắc hòn Cornillet và Casque de Tenon. Trong miền đó binh ta chiếm được mấy nơi lợi-hại, bắt cầm tù được 800 binh, và gặp thấy quân nghịch chết nằm lều yểu.

Phòng bị

Tin ở La Haye: Phòng-nghi-viên của Hoa-lang có xin dự một phần tiền động lo tu-bộ chiến làm hầu có bảo thủ les Indes Néerlandaises.

26 mai 1917.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa ngày 23: Binh ta cứ đánh lấy mấy nơi cao ráo tại sông Ailette và binh thêm đường trận của ta theo dốc núi phía Bắc. Binh ta đánh lấy 3 hàng chiến hào ở phía Đông Chevreux và bắt được 400 tù-binh.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê: Quân A-lơ-mau bắn phá rất dữ ở gần Bullecourt. Binh ta tràn qua phía Đông Bắc Gravelle.

Đi Khám-sai mới về

Ông Viviani và ông Joffre mới về từ Brest. Ông Viviani truyền ngỏ lại rằng:

Chiếc tàu Son-tây bị bắn chìm

Tin ở Paris: Chiếc tàu Son-tây chở 81 người hè-ban, 344 người hành-khách, chạy qua Salonique bị bắn chìm, 45 người chết và ông quan tàu nữa.

27 mai 1917.

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê: Binh ta đánh tháo lui quân nghịch tràn qua trong lối Auvoytières, họ đánh 5 cái phi-thước của quân nghịch, 6 cái phi bay xuống còn 3 cái của ta mất.

Lộn tại Lisbonne

Tin ở Lisbonne: Trong lúc vì đói kém mà nhơn dân cả lộn đó, thì 22 người bị giết.

29 mai 1917.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa ngày 28: Quân nghịch kéo qua đánh Tenon hai trận và xâm nhập đến đường trận của ta rồi kể đó bị đánh tháo lui. Đánh một trận thứ ba chẳng được thành công.

Không chịu giải hòa riêng

Tin ở Paris: Các nhà-nông nhóm lại bàn tin đều từ ý chẳng chịu để cho giải hòa riêng.

Chiến-lâm của Nhựt-bôn

Tin ở Tokio: Chánh-phủ có cho hay rằng mới sai một đoàn chiến-lâm qua địa-trung-hải, để quan Thủy-sư Sato thống lĩnh; một đoàn nữa tại Thái-tây-duong. Hải-đạo của Nhựt-bôn sẽ hết sức mà phụ lực sở Hải-đạo của Đông-minh.

30 mai 1917.

Tại I-ta-li

Diễn tin I-ta-li: Binh ta chính đến các nơi trên thế của ta tại mặt trận Julien lại binh ta kéo qua Tiravo, chiếm được Sangiovanni, lấy được 9 cây đại bác. Binh ta đánh tháo lui một toán binh tại phía Nam Grozigna, bắt được 156 tù-binh.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Một vị thống-soái phần quốc

Điện-tin ở Petrograd nói rằng khi đảm giã-loạn thì bọn quốc-sự-phạm bị cầm-tù tại thành Drel, thì có thể quan thống soái Grigorief là người ngày trước đảm giao cho quân Đức cái đồn Kovro.

Khi thả tù ra thì bọn quốc-sự-phạm khác thấy quan thống-soái đồng hô lên rằng: *thống phần quốc đó phải bắt nó lại*, nên quan thống soái lấy bị bắt lại và bỏ vào ngục.

166.529 người Pháp dăng hồi hương

Từ ngày 15 janvier cho đến 23 mars, chánh phủ Suisse tính ra có 6.388 người đơm-ông. 24.426 người đơm-bà, 12.640 con nít được 4 tuổi, nghĩa là 47.932 người Pháp dăng hồi hương mà đã đi ngang qua ngã Schaffhouse.

Còn từ ngày khởi chiến đến nay, thì có 166.329 người Pháp dăng thả về xứ sở đi qua Schaffhouse.

Lòng ái quốc của bọn diệc cãm Tại bên Pháp quốc bọn diệc cãm kêu nài cùng chánh phủ xin ra đưu-quân. Ấy là một việc đáng khen. Ấy mới thiệt là lòng ái quốc của bọn cãm đó.

Cũng có nhiều đũa diệc cãm đả ra từng quân rồi và tó dấu nên trang tướng sĩ. Một người tên là *Blainvillain* bị tử tại trận, một người nữa tên là *Edmond Bourgojn* đầu quân theo đạo 129, bị thương tại Verdun. Thiên hạ làm đều ngợi khen nò lắm.

Khéo giá ngộ thì thối!

Theo bài trong báo *de l'Explosif*: Hôm chiều chưa nhứt có một cái từ-bà-lam bay trên hồ *Sains Cucufa* có thầy xuống tại hồ một trái phá, làm cho cả hồ lửa đều cháy và cả đều chết hết. Ngon lửa cháy lan ra, cháy hết 2 ngọn đèn khi, 3 thớt trong gạch, và một cái máy may.

Tướng giặc Néc-Pom

Ông hoàng Néc-Pom (Annam kêu ông Bướm) con đông thứ, bởi không thuận với Đức-hoàng-Lân (Norodom) nên không chịu phò tá người, lên lập đồn lập lũy tại tỉnh Sơn-tre (Siung-treng) mà chiêu binh mãi mã, quyết sẽ cướp ngôi của anh. Người cùng là vì ương vi vương, thống minh thì huệ, lại có nhiều phép lạ, nên nhờ đũa đũa mên đức của người, dân tình từ Kompongcham sắp lên, chẳng tuân việc thảo, đổng phán trào đĩnh, mà phò ông hoàng Néc-Pom.

Đức-hoàng-Lân thường ngự giá thân chinh phạt người, song đánh không lại, hao binh tổn tướng mà làm chi không nổi, nên Đức-hoàng-Lân hàng lo rầu một mũi giặc to.

Còn ông Bướm ừng lo nghiệp cá, nghe phen muốn thủ giang san, song hiềm vi, lương phạn chưa đủ, khi giá cửa thông, đổng trước mặt sau. Người có giao lân với nước Lào, mà mượn binh phòng lo nghiệp cá.

Cho hay là kẻ khôn thành, Ngồi cao chưa bước bình về giải ba.

Lúc nhà nước đem binh trở mà thủ phạt đất Cao-man (ây là dăm dĩ đánh giặc Cán-giờ, Cán-ché, khi ông Bướm nghe Vua-châm mắt, tức thì kéo róc hết binh nạy xuống Sombor bãi bình hồ trận, mà cạ đương với binh Phalangs).

Ông Bướm tài trí song toàn, bài trận thể, xem cũng đáng khen, đáng phục, mắc không súng không ông, nên người

mới thất trận, ngài mới chạy về Sơn-tre mà cõ thủ. Khi đại binh lên đến Siung-treng, ông Bướm thệ một sanh một tử, đánh một trận, người tử tại trận, quân sĩ thấy chứa tuồng chết, kéo nhau vào rừng mà trốn. Cái thành của ông Bướm ở làm bằng cây đũa bẻ ngang 1 tấc bề dài 2 tấc, trồng xuống đất bẻ đứng còn lại một thước, bên thì cắt cao bằng tranh, và với một tạo lập, cái thành ấy nay mà nước phá chắt đĩnh cho quan phủ và làm nhà trường.

MINH CÓ TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI MINH

(Devoirs envers soi-même)

Mỗi thoát nghe minh phải có trách nhiệm đối với minh thì ai cũng lấy làm lạ, song cũng nghĩ thì mới hay là hữu lý. Văn người sanh trên trái đất này chẳng phải có một minh minh mà thôi, minh sanh ra có nhơn-quần xã-hội bao giân từ-phía. Ấy vậy muốn ra đứng-đặt cũng đối, giao thiệp cùng xã-hội thì trước hết minh phải làm sao cho minh được hoàn toàn nhứt cách, cho ra vẻ rầu mây, cho nết người kiểu-thức, cho có tên tuổi ngân năm chẳng bù, cho phải trang chằm xét tự trị, thì người mới biết nhơn phẩm của minh thế nào mà đối minh thế này, chớ chẳng lẽ mình đổ chuông gọi hay, mình đại chúng gọi khờn, mình rẻ chúng coi mắc cho đấng, tí như đổ thau chẳng lẽ chúng mua bằng giá vàng thiệt.

Nên muốn cho người biết giá phẩm minh cao thấp thì cũng tự noi minh, minh muốn cho người kính yêu minh, thì trước hết minh phải yêu kính thân minh, nếu minh biết kinh yêu thân minh thì chẳng bao giờ minh làm cho đến người khinh bỉ và ghét nhơn minh, là vì trong mỗi việc minh trước đã xử minh, rằng minh, kềm chế minh, trao đổi cho nhơn phẩm minh đặng hoàn toàn, chẳng còn ai trông vào khinh bỉ đặng. Ấy là tiền xử kỹ là vậy đó, Ấy là trách nhiệm minh đối với minh là vậy đó.

Nay tôi thầm nghĩ: nếu muốn giữ cho vẹn toàn cái trách nhiệm minh đối với minh, thì phải soi cái gương của nhơn-quần xã-hội mà trao đổi đức-lành của mình, xét soi những việc phải quấy, việc nên hư, việc lợi hại của mình, mà minh sửa lại. Tí như: thấy người làm lành, mình xét lại mình coi mình có làm lành như vậy chẳng; người làm ác, mình xét lại mình coi mình có làm ác như vậy chẳng. Sách có câu: *kiến nhơn chi thiện như tâm kỹ chi thiện, kiến nhơn chi ác như tâm kỹ chi ác là thế*. Nên xét kỹ lại thì nhơn-quần xã-hội là một cái gương soi để cho ta trao đổi cho ra về nam-nhĩ. Nếu minh trước xử lấy mình chẳng đặng, thì đâu ra giao thiệp với đời, xử sự cũng chẳng vườn tròn bao giờ đặng.

Muốn giữ trách nhiệm minh đối với minh, thì mỗi mỗi phải ở ăn cho nghiêm nghị với mình, một vài sai cũng phải quở trách mình cho nặng nặng-nề. (Soyez-vous à vous-même un critique sévère) đừng có rộng dung và cũng đừng bỏ qua. Những người nào giữ tròn cái trách nhiệm minh đối với minh, thì trách nhiệm đối với nước nhà, đối nhơn-quần xã-hội thì cũng đều giữ vẹn về như chơi.

Xin chú vị khặng quan xét đoán.

TRẦN-VĂN-CHIM.

ÀU-CHÂU CHIẾN SỰ

(Autour de la guerre)

Các điều hòa ước của Đức tặc

Nhứt báo *Journal de Genève* có nói rằng Đức-quốc sang lòng buộc Pháp-quốc mấy điều như vậy:

Nếu mà có hạn đến việc giải hòa thì Đức-quốc sẽ hậu giao lại cho Pháp quốc các nri đã chiếm đoạt nhưng mà phải buộc như vậy:

Phải nhường địa-phận Briey và mây nơi kim khoáng tại đó.

Phải nhường một cái hải khẩu tại Manche (vạ Calais hay là tạ Dunkerque; Bả đến tiền số-phí 15.000.000.000. Còn về việc nước Bỉ-ly-thời thì Đức-quốc sẽ lo mà đưng lại vì như cũ, nhưng mà cam chẳng cho Bỉ-quốc tự lập đạo binh nào trong nước; còn Đức-quốc thì đặng trọn quyền mà đưng binh thì mây đôn Namur, Liège và Anvers, bả ra một hội phán-viện của Đức để lo kiếm xe xe lửa và cửa biển của Bỉ-quốc và lại hai nước sẽ làm từ r g chịu với nhau trong cuộc ly-bà nhưng mà phải cho Đức-quốc đặng phần lợi hơn.

Sự phú-túc của nước Huế-kỳ

Theo số thống-kê trong năm 1916 của Huế-kỳ, thì thấy nước Huế kỳ giàu chẳng biết hơn ta mà nói đặng.

Số nhơn dân: 103.145.000, như vậy thì nước Huế-kỳ nếu mà toàn một binh thì sẽ có một đạo binh 40 triệu người!

Sự giàu có trong nước: 230.000.000.000 dollars nghĩa là 1.207.000.000.000 quan tiền langsa. Đổng vàng đặng 44 ngàn, 393 triệu quan.

Tiền xây-ván: Có gần 22 ngàn triệu. Tiền xuất-cảng trội hơn tiền nhập-cảng có 16 ngàn 259 triệu. Tiền thuế-ly trong các đường xe lửa có 6 ngàn 615 triệu.

Lấy số bạc tiền trong nước rồi tía ra mới người đặng 11.808 ngàn.

Huê-kỳ giúp cho Đổng-minh

Huê-kỳ sẽ giúp cho Đổng-minh trong mỗi tháng từ 8 tới 9 trăm triệu sterlings trong mỗi tháng.

Người tin ra thì Anh-quốc cần đưng mỗi tháng chừng 45 triệu, Pháp-quốc 22 triệu, Nga-quốc 20 triệu và Ý-quốc 10 tri u, thế thì số tiền của Huê-kỳ trợ giúp đó thì cũng đủ đưng.

Chuyện làm ruộng

(Causeries sur l'Agriculture)

— Chắc hẳn mỗi đai, mỗi khác cho nên không tra cả một thứ cây.

— Cậu nói phải đấy. Nhưng cậu có biết trước rằng cây nào trồng ưa thì đất nào chẳng?

— Đùng ấy tôi chưa được rõ.

— Ông thân-sinh cậu chắc đã biết điều ấy rồi. Thưa ông, có phải vậy không?

— Sao tôi không biết? Nguyên đất của tôi, thì tôi biết rõ lắm chứ! Lâu nay tôi đã nghiệm rồi, trồng những cây gì không có lợi. Xem như giống mần câu ở Baria thì ngon hơn hết mọi nơi, nhưng lúa ở Baria thì lại không bằng lúa ở Baixau. Mọi người đều biết vậy cả. Vậy ta chỉ trồng những thứ cây nào ưa đất của ta mà thôi. Còn những thứ khác thì để tùy tiện thổ-nghĩ thiên-hạ.

— Ông biết như vậy, chắc ông cũng đã tốn hay về sự trồng tỉa lắm rồi. Có lẽ ông thấy ở chỗ đất kia, có thứ cây nào, tất đem về trồng ruộng nhà, trồng ba bốn mùa vẫn cứ thất mãi, ông mới chịu thôi. Như vậy ông đã phí tiền biết là bao nhiêu! Điều ấy, có thể cũng biết trước được, kia mà! Bởi cây nào cần những chất gì thì

ta cũng đã hiểu rồi, chỉ phải xem đất của mình có đủ chất ấy hay không? Vì dụ ta đĩnh một heo, thì phải lo liệu có kiếm được đủ đồ ăn cũng giá đắt rẻ thế nào mới được? Kia ở rừng thơm, xa nhà nấu ruợu như vậy, mà heo ở đây vẫn mập, là tại gần đây có cái rừng lau.

— Quả vậy. Nhưng khi bác làm nên huyện thì những kẻ nấu ruợu lậu ấy, hoảng hồn mà giấu heo đi! Tuy vậy, nếu không trồng thừ, thì sao biết được đất này ưa cây này, đất kia ưa cây kia?

— Đã đành vậy rồi. Nhưng (cách trồng thừ thì tốn hại lắm. Hạ-tiền cũng trồng một mùa, lỡ ra mà hư thì hại bao nhiêu!

— Phải rồi. Nhưng trồng thừ thì chỉ trồng một mẫu đất mà thôi, có thất cũng chẳng thiệt hại bao nhiêu. Giá tỷ may ra mà trúng, lại còn một nôi mẹ nò cần-ràn sao không trồng nhiều.

— Muốn thử đất hoặc thử cây, thì người ta đã có một phép rất tiện, mà không tốn kém lắm. Là phép phân-chất cây làm là phân-chất đất, thì phân-phân-chất đất là tìm xem ở trong đất có những chất gì, như cát, đất-sét, vôi, tro, đá, còn nhiều thứ khác nữa. Phép ấy cũng chẳng khó gì, chỉ đại một hai bãi, thì cụ Kỳ biết ngay được. Còn phép phân-chất cây thì khó hơn nhiều, nhưng trong sách nào cũng có dạy, vì đất còn thay đổi khác nhau, chớ cây bao giờ cũng vậy, cho nên những sách chuyên-môn đã dạy nhứt định trong thân cây có những chất gì. Ở trong đất cũng có đủ bảy nhiều chất. Điều ấy đích thật như vậy, chẳng có, sao người ta bòn khác màu, thì cây khác ngay. Kia như thuốc là Gò-vấp vừa nay ngon có tiếng, là vì tinh Gia-định trồng nhiều dậu phụng lấm, mà thuốc là thì ưa bòn. bằng bả dậu phụng. Nhưng mà người Tây không chuộng thuốc là Gò-vấp, vì bòn bả dậu thì hút không đưng, mà lại có mùi đầu khét. Bòn thuốc là tốt nhất là phân heo và tro thuốc hút đưng lắm; chám một điều thuốc, để ở trên bàn, đầu không hút nữa, cũng cháy hết được. Bởi vậy muốn trồng những thứ cây gì, thì phải biết đất của mình trước đai. Những người không biết cách phân chất đất thì cũng có cách làm được, mà không tiền: Chỉ phải đào ruộng vãi chỗ, mà đào sâu 50 phân lấy, rồi lấy độ chừng một tít đất đó, gởi đến sở thí nghiệm (Laboratoire) của nhà nước ở đường Taberd Saigon. Tiền phí tồn đợi chực bực, thì người ta phân chất đất ấy giùm cho mình, rồi báo cho biết đất ấy có những chất gì, thiếu những chất gì. Bày giờ muốn trồng cây gì, thì tra trong sách, xem loại cây ấy cần những chất gì, hẳn là biết ngay đất mình có ưa cây ấy hay không; hoặc trồng thì phải bòn thêm những chất gì nữa. Thừ đất như vậy, chỉ phải một lần mà thôi. Vậy tốn chực bạc cũng đặng.

(Còn nữa)

MẢY ĐIỀU NÊN NÊN

(Quelques reflexions)

Làm người khó có 12 điều

Chẳng chỉ là khó bằng làm quan người một phủ một huyện mà cai trị theo lẽ công bằng, nếu hằng mực tàu đầu lông gỗ, bằng đưng thàng thì người ta bắt tỉ bất 6.

Chẳng chi khó bằng nghề thầy giáo hay thủ cựu, ấy là đều trái nghịch với việc học thức.

Chẳng chi khó bằng làm ông đốc-trường, coi học trò thế nào cũng có lúc bị ông Giám đốc quở trách.

Chẳng chi khó bằng theo nghề ôm ống vó. Uống thuốc nào cũng không chữa cho đã sự ghen-à-phiến, bằng có nỗi đen lên thì người ta kêu là thăng bọm.

Chẳng chi là khó bằng làm đầu nhà người mà bị mẹ chồng rầy rà từ sớm mai đến tối.

Chẳng chi là khó bằng làm nghề buôn: Nếu bán chịu thì mất tiền, bằng không bán chịu thì hàng hóa không chạy.

Chẳng chi là khó bằng người có vợ mà không con, như cưới vợ bé thì sao khỏi....

Chẳng chi là khó bằng bọn chơi đi, có tiền mới thỏa dạ, bằng trống túi thì bơ vơ.

Chẳng chi khó bằng mấy đứa đi làm đi, không ở cho có lương tiền hay thích chí, thì ít thì nhiều, còn ở cho thích chí làm kẻ vô ra, thì cái thân rất nhục.

Chẳng chi là khó bằng nghề bán-bù, hề rồi thì trê thì hụt mới.

Chẳng chi khó bằng một ông phú gia, nếu ra buôn thì sợ lỗ vốn, bằng cho vay e chẳng giết.

Chẳng chi khó bằng nghề làm nhứt trình ai có bài chi cũng viết gói lời, mà không suy là bài ấy có quan hệ cho ai, bằng không đáng báo thì không khỏi bị hờn trách.

Có 12 hạng người lương thiện

Quan cai trị giữ chữ tín, lại không nghe lời kẻ dục nịnh, ấy là quan lương thiện.

Người ăn ngay ở thật không hay độc thiện kỳ thần, ấy là người lương thiện.

Nho gia lão thông mà không kiêu căng, ấy là nho gia lương-thiện.

Kẻ làm lính có lòng khoan hồng và không giữ thành già-man, ấy là lính lương-thiện.

Con buôn lành lợi mà không hay gạt gẫm, ấy là con buôn lương-thiện.

Lính tuần thành tráng-khiêng mà không ý thế hiệp có, ấy là người lương-thiện.

Con quan mà siêng năng lại không mê đầu hoa nguyệt, ấy là người lương-thiện.

Giàu mà hiền từ, bố đức thì an, ấy là giàu lương-thiện.

Chủ tiệm cần mẫn, lại rước khách tử tế, không hay làm mặt chim ụt, ấy là chủ tiệm lương thiện.

Thằng kẻp giỏi, mà không kiêu, ấy là kẻp lương thiện.

Nhứt-trình tốt là Nhứt-trình đặt để đều chơn thật, không hay ấn hành đẽo vò lối, không hay gây lý sự.

Chỗ ước muốn của người đời nay

Ái cũng ham cưới gái lịch sự, vậy để gái xâu đàng cho ai?

Ái cũng muốn xài đồ hàng lụa, đồ vải bố để dành cho ai?

Ái cũng muốn được phước, còn để họa ai chịu?

Ái cũng ước làm quan, vậy thì còn ai mà làm dân.

Ái cũng ước phận phú cường, còn phận nghèo ai đành mang cho?

Ái cũng ham nghĩ ngợi thông thả, còn ai đâu mà gặng sức chịu khó?

Ái cũng muốn làm tướng, vậy thì coi ai làm lính mà cai quản?

Ái cũng đánh nhứt sung sướng, vậy thì lấy ai mà chịu cực trong chốn trần gian này?

H.

LỜI RA O

Vì nào có hội du-đủ-tôi, hoặc du-đủ đầu meo bán. Xin gửi thơ đến thương nghị cùng tôi.

Giadinh, TRẦN-NGỌC-XUÂN.

Thuốc gói chưa vẫn hiệu GLOBE

AI AI CÙNG ƯA VÌ NÓ THƠM DIỆU



Có một mình hãng Denis Frères trữ thuốc này mà thôi.

THÔNG BÁO

Informations

BÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIẤ BẠC VÀ GIẤ LỬA

Giấ bạc kho nhà-nước... 3 f. 30
Giấ lửa, ta 68 kil. chở tới nhà máy Chợ-lớn (theo trả lại): 2925 tới 2 f. 30.

Sàigòn

Các thuộc địa Langsa quyền tiền, giúp mấy kẻ bị nạn vì giặc

Tiền quyền ở các thuộc địa Langsa đến cuối tháng fevrier này xử nào quyền bao nhiêu xin kê ra đây:

Table with 4 columns: Thuộc địa, Số đăng quyền, Số thân vô rồi, and monetary values in Francs.

Cong. 15.746.900.36 15.846.000.36
Xem đây thì thấy Đông-dương ta đã giúp bên chánh-quốc nhiều hơn các thuộc địa khác.

Tòa Đại-hình Saigon

Tòa Đại-hình nhóm kỳ thứ 2 năm 1917, sẽ xử các vụ sau đây. - Ngày 29 mai. - Phạm-thi-Bôn có sát. Nguyễn-văn-Lu, ăn cướp. Nguyễn-văn-Du, đánh lộn làm thương tích. Ngày 30 mai: Camilo kidrigo ăn cướp đâm. Nguyễn-thị-Hương, tội sát con. Ngày 31 mai. - Nguyễn-văn-Lược, tội đánh người trong thương. Nguyễn-văn-Cung, sát non. Ngày 14 juin. - Phạm-văn-Nhan, kêu Lục, kêu Bảy; Nguyễn-văn-Lé, kêu Thanh, (đam) và Nguyễn-văn-Sao, và sáu Thịnh (trần). Ân trộm và ăn cắp vật. Triều-văn-Giôn sát non. Ngày mồng 2 juin. - Lê-văn-Được, ăn trộm. Nguyễn-văn-Chín, đánh người trượng tích.

Phạm-văn-Đê, Phạm-văn-Trau kêu Tài, đánh nhau trượng tích. Ngày 4 juin. - Phạm-văn-Cang, sát non và ăn cướp. Lê-văn-Ngọc, và Lê-văn-Thom, sát non.

Ngày mồng 5 juin. - Đỗ-van-Tu kêu Chu, Huỳnh-văn-Ty, Nguyễn-văn-Quyên, Văn-văn-Thi, Văn-văn-Yên kêu hay tung đảng ăn cướp, Nguyễn-văn-Liêu, có sát.

Ngày mồng 6 juin. - Hua-văn-Chai kêu Nguyễn-văn-Chai, hai non và âm mưu có sát. Lai-văn-Thom, có sát.

Ngày 7 juin. - Nguyễn-văn-Hương, đánh người bị vit nặng. Nguyễn-văn-Hiền, có sát.

Gai địch

Ăn trộm bò và ngựa. - Ông Guyonnet là chủ lò thịt Saigon có nuôi một bầy bò ăn thịt mà không hề ở yên được với lũ đạo tặc nó khuấy hoai.

Mới đây, đang khi ông ngủ, nó vào chuồng dẫn hết hai con bò và một con ngựa. Nghe nói ông Guyonnet không biết nghi cho ai được.

Bà-ri-a

Mới đây, ông Douret làm sứ Thương-chánh Bària bị mất trộm 342 đồng bạc, mà không tìm ra bọn quăn-tủ ngồi rường, cũng may, nhờ có cô này mà truy ra đũa gian, số là tên lính Trần-văn-Nhiều tung tiền, và mới xin thưởng đội Võ-văn-Quần cho muren 1 đồng bạc.

Đội Quân bên đũa cho lính Nhiều 1 tấm giầy 1 đồng bạc, lính Nhiều cầm giầy ấy lại nghe có mùi thơm thì nghĩ là bạc này ở trong số 342 đồng của quan Thương-chánh đã mất. Va bên đi thừa lính sợ-đâm. Hồi rết thì đội Quân chịu ngay.

Cuộc xô số

HỘI HỒNG-THẬP-TỰ BÔNG-DƯƠNG

Quan chánh chủ Phòng Thương-hội-nghị-viện Nam-kỳ là chánh phủ hội xô số Hồng-thập-Tự Đông-dương gọi cho ông Chủ-nhon « Nhứt-báo-Tinh. » Saigon

ÔNG NHON-CHỦ

Tôi kính ghi theo thơ này và xin ông sáng lòng ấn hành vào « Nhứt-báo-lục-tinh-tân-văn » cho mọi người tường rõ, một bản lục sao để ngày 15 mai 1917, là thơ của Hội xô số Hồng-thập-Tự gọi cho quan Nguyễn-soái Nam-kỳ, Chánh-phủ-bối hay về việc kiểm soát trong hội mà 10 tác việc đã liệu toan trong cuộc xô số này.

Quan Nguyễn-soái đã chỉ dạy rồi và kho bạc Đông-dương cũng sáng lòng lo phân phát những phần số trúng mà chưa đến lãnh. Vậy thì ai có trúng số mà chưa có lãnh, hãy đến kho bạc Đông-dương mà lãnh.

Từ ngày 15 mai tới giờ, những số trúng đã phát rồi hết 3.309 \$ 00 và một phần tiền 332 f. 50 là phần số trúng một 100 đồng bạc của ông Hoàng-loang Prabang phụ giúp cho Hồng-thập-Tự, thì đã gửi về Hội-chánh bên Bà-ri-rô.

Feuilleton du 7 Juin 1917. N° 484

TRUYỆN

Một người tình-si

Pháp-quốc tình-si

HỘI THỨ IX

(Tiếp theo)

Đêm ngày lưỡng những âm thầm, Lửa bình đầu đã âm âm một phượng.

Địch-sanh vừa đi ra về, Thu-nô đứng giẫy hội Lê-sanh rằng:

—Vậy từ nay về sau, lang-quân coi thiệp hững hờ như khách qua đường, không có chút tình hương lửa gì sớ?

Lê-sanh nói:

—Nào ai há dám bạc tình. Song thân này đã hứa với Oanh-nhi, còn ta với kbanh xin kết làm anh em rất thân thiết, đặng đến nghĩa tương-phụng về sau.

Lê-sanh miệng nói, mắt nhỏ giọng châu, Thu-nô thấy vậy, nghĩ làm em cũng không phải nhục gì, bèn khuyên và rằng:

Làm là trai cho đáng thân trai; anh tuy tình-ái riêng thuộc với Oanh-nhi, song thân anh là thân chung của xã-hội, nên vì tư mà bỏ công, vậy chàng là người vô dụng làm sao?

Còn đương trò chuyện, xảy đâu có tin Phò, Pháp chiến tranh, Lê-sanh Địch-sanh đều phải ra tung chinh, đóng lon quan ba, thuộc về đội quân quan Đại-tướng Thoát-lô-tiêu. Lê-sanh phân thì buồn phận gian duyên, phần thì on vana nợ nước, trăm mối nghĩ ngổn ngang lòng, nhớ có mây nàng ai-quốc mỹ-nhơn là Thu-nô và My-khanh là vợ Địch-sanh, lấy nghĩa nước nhà, giải tình gia-thật, nên Lê-sanh cảm-kích, liêu những-một trong đám can qua, vào sanh ra tử, đầu máu trời vì nước cũng tr.

Có khi đột pháo xung lên, đám mưa trái gió, thăm nom những quân lính bị thương. Có khi máu thấm áo bào, gươm me từng miếng, vào còn ngồi đường đương trên mình ngựa, hồ lớn lên rằng: Đành! Đành!! Đành!!! Thà chết phơi thây chỗ chiến-trường, hơn sống làm mọi

vong-quốc! Ta với các người, thể đem máu nóng, mua chuộc lấy danh-dự nước Đại-Pháp ta. Bởi vậy cho nên tam-quân ai cũng cảm động, một lòng liêu chết với non sông.

Có một đêm, Lê-Sanh ngồi tịch tịch ở dưới bóng đèn, tưởng đến Oanh-nhi, lại động một thương-tâm, đang thử giải thờ vãng, Thu-nô thỉnh linh ở ngoài võ mình mặt áo trắng, đầu chàng vai trắng, ngực đeo cây thánh-giá đỏ. Lê-Sanh vội mừng mời vào, hỏi ra mới biết Thu-nô và My-khanh đều tình nguyện vào hội Hồng-thập-tự làm bà phước đặng nuôi chứa những linh bị thương.

Thu-nô thấy Lê-Sanh nét mặt không vui, biết là lại vướng mối tình gì đấy, bèn thổ thổ khuyên giải mấy lời. Lê-Sanh nhờ mắt trắng tré đáp rằng:

— Nêu mà Oanh-nhi có ở chôn này, bóng gươm hơi phân, ra vào thấy nhau, thì khoái lạc biết là chừng nào? Ngày nay ngó đi ngó lại, chỉ có một mình, nếu rùi rồ da ngựa bạc thầy, ai là kẻ

tươi giọt lụy đa-tình khóc người chin xuôi!

Thu-nô nghe nói, làm mặt giận mà nói rằng:

— Anh nói vậy, chẳng té ra trong Oanh-nhi mà khinh em làm sao? Nếu anh có vạ như thế nào, em không những là điều anh mà thôi, và thế xui chết theo anh một ngày cho trọn nghĩa, và lại chết vì nước, còn có chết nào hơn?

Lê-Sanh nghe nói có ý may cỡ, bèn vội vàng đứng dậy hôn tay Thu-nô mà xin lỗi. Thu-nô thấy Lê-Sanh đã ăn năn, trở lại, bèn cũng cười sớ.

Tự đó trở về sau, Thu-nô vợ Lê-Sanh đa sầu đa bệnh, tôn chỉ thiêu-niên, nên xin với hội ăn mặc đơn ống, sang ở bên phòng Lê-Sanh, chuyện trò khuyên giải, làm cho Lê-Sanh vui lòng, Lê-Sanh cũng qui như là em ruột vậy.

Hữu tình ta lại biết ta,

Lửa là chân gối mới ra sắt cầm.

(Còn nữa)

Ấy vậy đã gửi về cho Mãn-quốc hết thảy được 525.508 quan tiền tại 60 đồng điếu.
Xin ông Chủ-nhơn nhậm lời tôi rất cảm ơn.

Ký tên: AIMATD.

Saigon, le 15 mai 1917

Thơ của Hội xã số Hồng-thập-Tư Đông-dương gửi cho quan Nguyễn-soái Nam-kỳ là chánh phủ hội hay về việc kiểm soát trong hội lý.

BẦM QUAN NGUYỄN-SOÀI

Chúng tôi kính vàng cho quan lớn đáng rõ: những số làm ra phân phát các nơi, đầu đặng bao nhiêu, tiền phí hết bao nhiêu và còn lại phải gửi về Đại-pháp, xin kê sau đây:

Số ấy hết thảy được 3000.000 giấy số chia gửi khắp nơi:

Nam-kỳ	119.493
Bắc-kỳ	81.225
Annam	33.300
Nam-vang	30.000
Lào	4.522
Bangkok	6.000
Pondichery	25
Ymmam	1.100
Canton	5.600
Shanghai	3.000
Angkôu	14.000
Tientsin	1.718
Pekin	17

Cong được . . . 300.000

THẦU ĐẶNG

Số đã thầu được rồi	\$ 599.028
Số chưa thầu được	972
Phần phụ giúp (Dons)	459 75
Tiền mua con niêm	576
Tiền lời tinh tới ngày 15 mai	584 21
Hiệp công	301.619 96

TIẾNG XUẤT TÍNH RIÊNG RIÊNG

Phần tiền đã cho lãnh rồi	130.300400
Phần tiền chưa phát ra	9.706
Tiền mua con niêm	576
Mượn in giấy số	1.393 05
Tiền phí về khi xô số	163
Tiền phí về giấy-mã bảo-kê và tiền gửi đi các nơi và các số phí khác	120 77
Tiền phí về sự biên chép	200
Mua 2 cái traites tinh chung hết 525.476 f. 10.	159.177414

Ngài trừ các tiền tiền phí rồi, thì đã gửi đặng về cho hội chánh Hồng-thập-tư bên Đại-pháp được số tiền 525.476 f. 60. Kỳ xô số hôm ngày 1^{er} avril 1917, thì toàn ven cả, song cách xô theo série thì người Á-đông coi bộ không mấy rõ, nếu có ý muốn phân nan về sự ấy.

Tiền dự phần cho trúng số của hội xô số Hồng-thập-tư Đông-dương cho tới ngày 15 mai 1917, mà hãy còn lại 8.728 đồng bạc: Góp các phần trúng chưa lãnh. \$ 9.700 Số Bắc-kỳ trả lại. 972

Nên trừ ra còn có \$ 8.728

Chở 9.700 \$ đồng bạc này để mà phát cho:
82 số trúng 100 \$ \$ 8.200
1 số trúng 500 \$ 500
1 số trúng 1.000 \$ 1.000
Cong \$ 9.700

Vậy chúng tôi cũng kính dâng luôn cho quan lớn xem xét, lúc sao bản-tính của kho-bạc Đông-dương Saigon như sau này: Chúng tôi vì có lệnh dạy, nên 257 số trúng hết thảy 130.300 đồng bạc, thì chúng tôi đã phân phát hết rồi hôm nay.

Nhưng mà còn lại một ít số chưa có đến xin lãnh. Vậy nên, trước là tiền việc cho chúng tôi, xin Thượng-quan liệu định thế nào. Nếu Thượng-quan muốn đem về mà tư-tính, hay là muốn để cho kho-bạc Đông-dương Saigon tiến hành thì xin cho chúng tôi rõ.

Vậy Thượng-quan, nếu xem xét một phần danh sách rồi, xin cho chúng tôi chỉ phân và chúng tôi rất kính dâng hết tinh phục tạ.

Thay mặt cho hội xô số, Hồng-thập-tư Đông-dương.

Thủ bản
Ký tên: G. MAYER. Chánh chủ hội
Ký tên: RIMAUD.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Văn-nam

Tim ra ngọc-thạch

Người ta mới tìm đặng ngọc-thạch ở trong núi Poa-on (bên Tàu). Ngoại trừ các thứ loại kim người ta còn lấy được về tinh Văn-nam, người ta còn lấy được nhiều đá qui kêu là ngọc-thạch (Jade). Số là mới đây có một người buôn

mỏi-thạch, đi dọc các nơi có mỏ đồng, và mất hết mười hai ngày mà tìm kiếm, song chẳng gặp chi lạ. Suu hết, tình cờ và đi tới chỗ nọ gặp một đồng đá. Và coi đi coi lại thì nhìn cái là ngọc-thạch, người ấy bèn lấy một miếng đá ấy đem về tinh-hành đưa cho người này người kia coi thử, thì ai cũng chịu là một thứ ngọc-thạch thượng hạng. Bấy giờ người ấy mới kêu hữu đặng mà khai mỏ ngọc-thạch ấy.

Tre trở bóng

Thử nay, đời nào có ai thấy tre trở bóng, mà như có lá việc lạ trong đời; lại là điềm hệ chi đó. Có người thấy và quả quyết vậy, nhưng việc lạ mà con mắt chưa thấy tới, ta cũng chưa nên tin. Số là ở chầu Tô-ngân, làng Ta-chơng-sang-lơn, ngoài Đông-môn, người ta có trồng hơn mấy ngàn cây tre.

Không biết sao mà năm nay trở bóng, rồi lại ra trái nữa. Bóng mở mừng tượng bóng trê, trái thơm tho, ăn được. Người ta dọn nhau đến coi đồng nức.

Có người thuật rằng: Tôi có nghe cha mẹ tôi thuật ai trước xưa kia nhâm mùa nắng, mây đậm buổi trong huyện kia tình linh trở bóng và ra trái. Các người ở miền ấy chen nhau hái trái đem về ăn đở đói. Vì lúc ấy trong xứ bị mất mùa hạn hán.

TIN BÊN TÀU

Vi lễ nào nước Tàu phải khai chiến với Đức-quốc

Mới đây, chánh-phủ Trung-hoa có gửi điện tín đi khắp các tỉnh mà bày tỏ ba lẽ

trọng hệ buộc nước Trung-hoa phải khai chiến với Đức-quốc.

1. — Nếu nước Trung-hoa bằng lòng tuyệt giao với Đức-quốc mà thôi, không lo tới việc khai chiến nữa thì các Đông-minh sẽ bắt binh và nước Trung-hoa sẽ mất nghĩa bần hữu với Đông-minh. Đến ngày khai cuộc hoà, các nước hội nhau, thì Trung-hoa-quốc không được dự vào.

2. — Nếu Trung-hoa-quốc liên kết với Đông-minh, thì nước Trung-hoa không phải đem lính sang qua Âu-châu mà đánh giặc, chỉ giúp Đông-minh những đồ cần dùng; lại phải dùng các đồ thô-sản mà giúp, nhưng sẽ định phải giúp tới ngàn ngàn, kéo dài đến đản tinh.

3. — Thứ xưa nước Trung-hoa đã chịu rằng sẽ cứ Chánh-Sách của Huế-kỳ mà nói theo, thì nay Huế-kỳ đã khai chiến rồi, nếu nước ta chẳng bắt chước như vậy, té ra ta thất ngôn quá.

Từ-xuyên

Bò đê bôn trướng

Ở tại tỉnh Từ-xuyên, có nhà nọ nuôi một con bò cái đã lâu. Mỗi đây, con bò này đê bôn trướng bằng cái tổ, cứng như sắt. Khi người ta cắt trướng ra, thì thấy ở trong có hai con bọ con nằm ép nhau, co hai đầu gối lại, hình tích đủ hết.

Từ-xuyên

Ở Tche-Kiang có mưa gạo

Ở trong tỉnh Kin-minh, tình hình không trời mưa, hội vài xướng hình giống hội gạo thiết. Mầu nõ hồng hồng, hôi mốc quá ăn không đặng.

Từ-xuyên

Rắn hai đầu

Ở trong huyện Kia-Wang, về tỉnh Từ-xuyên, có một người đơn bà có chứa 12 tháng, đến ngày mùng nguyệt sanh thai, đẻ ra một cái học diều, người ta xé ra coi thì có hai con rắn thiệt là máu thịt của ả ấy thành ra. Người ta muốn đem quăng đi, mà ả ấy thương vì máu thịt mình nên quyết để nuôi, khi hai con rắn ấy đôi thì bỏ lại vô mà bủ, rồi nằm lên giường mà ngủ. Thật là chuyện lạ trong đời.

TỈNH Y-YANG

Hèo biết nói

Có một tờ nhưt trình nói rằng tại thành Tehang-cha, có người kia tên Ou-Se hay đi làm công tại nhà họ Lý-ou, quê quán ở làng nọ về phía tây miền Y-Yang. Cuối năm Bình-thin người ấy đặng sưởi lửa trong nhà bếp, thỉnh linh nghe có tiếng người nói trong chường heo.

Thuộc diện hiệu CANON



BAO-XANH

Đà ngon mà lại rẻ tiền

Annam nhứt thông chi

(Contribution à l'histoire d'Annam)
Roman Annamite
(TIỂU THUYẾT ANNAM)

Caosquan Trưng-phủ Đốc-học Haidương soạn ra
L. T. L. dịch năm (tiếp theo)

Họ Đặng nói:

— Đa, thiếp sợ chúa-thượng vạn nhứt có thể nào, người ta sanh lòng danh cướp ngôi thân, con trẻ me già, thiếp biết làm sao đặng?
Lúc Đặng-tuyên-phi nói, thì có Huy-quận đứng hầu bên cạnh, Vương bèn kêu mà nói rằng:
— Ta một mai trời có cướp lộc đi nữa, thì khanh nên hết lòng phò tá chánh cung và Thế-tử, đặng cho yên hân ta ở nơi chín suối.

Huy-quận bèn quí trước lòng-sang của tâu rằng:

— Hạ-thần thể xin hết lòng, đầu sòng

thác cũng không dám quân, bày giờ cúi xin chúa-thượng nên sớm tuyên-chi truyền ngôi cho Thế-tử, và lập Tuyên-phi làm chánh-cung, cũng thỉnh-chánh, đặng cho khanh lo về sau.

Wương nói:

— Lời khanh tâu phải, khanh nên hết lòng phụ-chánh chứ khá phụ lòng ta.

Huy-quận nói:

— Muốn tâu chúa-công: Việc thọ-di là việc lớn, hạ-thần không dám đương một mình. Còn khanh quận-công là người chí-thần của nhà vua, Hoàn quận-công là sư-phó đại-thần, Châu quận-công Từ-xuyên hầu, đều là người có đức-vọng lớn, Đạm quận-công là người nuôi Thế-tử, thấy thấy đều là bày tới thể-thần, của nhà-nước xin chúa-công cho triệu mấy viên đó vô, đặng cùng hạ-thần cùng chịu lời có-mạng, mới là nhậm tể. Vương nghe khen phải, Huy-quận bèn khiến Từ-xuyên hầu thảo lời di-chiến, xong rồi, Huy-quận bèn đem vô xin Vương ký tên. Lúc đó Vương đặng chấp chửng con tinh cơn mà, bà Vương-mẫu xây ở ngoài

vừa vô, họ Đặng bèn ôm Vương ngồi giẫy, bà Vương-mẫu vừa hỏi vừa khóc, Vương cũng khóc mà đáp rằng:

— Trăm lại mẹ! Con bắt hiều nên trời không cho thờ mẹ được lâu già, nửa đường chia rẽ, tội con thiệt là đáng chết. Giám xin xé giá hồi cung, mẹ đừng lấy con làm nghi, việc thân-hôn đã có cháu thay con.

Bà Vương-mẫu nghe bày nhiều lời, nước mắt nước mũi như mưa, ngập ngừng muốn nói về sự con nôi, song có họ Đặng ngồi hầu bên cạnh nên chưa dám hó rằng. Còn đương dưng dưng, Vương lại nói rằng:

— Thời xin mẹ về cung, cho yên thánh thể, kẻo con thấy mẹ, càng động lòng thương, đâu có chết cũng không được nhắm mắt!

Bà Vương-mẫu bèn ngậm ngùi trở ra, Vương lại biểu họ Đặng rằng:
— Bịnh ta dường này, chắc không đặng cùng khanh trăm năm ven chợ xướng tày, đặng trên thờ thánh-mẫu, đức nước tự-vương, ước ba sanh đản hạnh kiếp sau thôi, ngọc-khanh ôi!

Họ Đặng khó: nức nức, cảm dao cắt tóc mà thế rằng:

— Nửa đường đứt gánh tương tư, Vương nữ lòng bỏ thiếp thiệt sao, thiếp thế xin sống thác một ngày với Vương cho trọn đạo. Thờ thánh-mẫu đã có hai bà công-chúa, giúp Tự-vương thành đã mấy quan đại-bần, xin chúa-thượng chớ lấy việc đó mà giao cho thiếp!

Họ Đặng nói rồi, bèn khóc có lên, Vương cũng động lòng, bèn nglih lại biểu Thủy-trung hầu rằng:

— Nếu ta qui-tiền rồi, các người nên khuyên giải chánh-cung, chớ để cho quá thương tội nghiệp. Bàng chi không đạt được, thì đưa xác về tuấn-đặng bên cạnh lăng ta!

Nói rồi Vương lại cho kêu khanh quận-công, Hoàn quận-công, vô trao lời có-mạng, và nói rằng:

— Cái tâu hai chủ! Cháu nay chắc chẳng sống nào, Thế-tử Cán nôi ngôi, xin hai chủ hết lòng phò tá cho vương bần cơ nghiệp!

(Cán nữa)

Va lảng
đặt thấp để
mới lên tiể
Con heo
không có m
song cũng
Con heo
đời. Mai n
tới ít môn
Con heo
bữa sau, c
ăn rồi rồi
trọng mắ
cười rằ
Năm nay
gso cũng s
anh tới c
anh rồi th
trả lời.
Người ta
nói gi đượ

Tại Bắc-L
Long-Wan
người tên
mới năm c
tháng, thì
me, không
mà đượ
thuộc của
uống rồi
bà lại can
bà.
Hiện nay,
bè mạnh lu

Tró

Renssien
Cũng có
sự nhiên,
có lại ra t
đi in như
đây hội, vì
đáp mới r
Phời nắ
để hội cho
chặt, tr
gió.

V. —
Hội một
đặng bao
trời sự q
mưa trượ
vân... L
mes một
đặng từ 5
trăm lít
thường từ
giây 40 lít
kilos.

VL — T
Lập số
việc trồng
khác nhau
công mắ
cuộc đ, v
Như đ
quả đã
chứng 60
Đon đ
Phân.
Công-tr
giáo hội đ
Sơn số,
cò và phí
Hái trái
Trừ sáu

Và láng tay nghe tiếng là ăn trộm. Và lát đặt thấp đèn rồi coi mà không thấy chỉ là, và mới lên tiếng rằng: Bộ đây có mächer sao? Con heo vọt trả lời rằng: «Tôi đây nè, chứ không có ma qui nào đâu.» Ai nấy kinh hồn, song cũng gượng bèn con heo nói nữa.

Con heo nói rằng: «Bữa nay tôi không nổi. Hai này, ngài hãy lại nhà quán, mua cho tôi ít món ngon, rồi tôi sẽ nói cho mà nghe.»

Con heo nói vậy, người ta mừng quá. Qua bữa sau, chủ nhà lại qua mua mấy món đồ ăn rồi rồi ít người lại chường heo, để đồ ăn trong mương. Khi con heo nich nó bung thì nó rủa rằng:

Năm nay, thịt heo mất, qua năm tới lúa gạo cũng sẽ mất nữa, cũng là năm tới đó, hãy anh tôi đến đây thì lúa gạo sẽ mua mà uống, cũng rồi qua một bữa, và đây lên như vờ đến bà lai cần sửa. Thì và đồng con mà cho nó bú.

Hiện nay, người ấy còn cho con bú, chẳng bé mạnh luôn và lại mau lớn.

BẮC-KINH

Con bú sữa cha

Tại Bắc-kinh, ngoài Đông-môn, trong làng Long-vàng-Miao, gần sông Sơn có một người tên Wang-Tehng-Y, vợ tên Hoàng, mới năm chớ để một thành bé. Được hai tháng, thì Hoàng chết, để con nhỏ lại với mẹ rồi, không ai nuôi, nên người cha lo hết sức mà dưỡng nuôi đứa nhỏ ấy, và mới lấy thuốc của mẹ nó uống đặng có sữa mà uống, cũng rồi qua một bữa, và đây lên như vờ đến bà lai cần sửa. Thì và đồng con mà cho nó bú.

CHỈ DẪN VỀ VIỆC

Trồng Đu-đu-tia

Tại Nam-kỳ

Renseignements concernant la Culture du ricin en Cochinchine.

(tiếp theo)

Công có một ít trái nó không có nứt ra tự nhiên, thì thả là bó đi, bởi vì có khi nó lại ra theo những gióng trái đều có tí in như vậy, thì sanh khó trong việc lấy hạt, vì hái trái bao nhiêu cũng phải đập mới ra hạt.

Phơi nắng cho tróc vỏ ra rồi thì phải để hạt cho sạch mà bỏ vỏ bao cột lại cho chặt, trừ nơi chỗ khô ráo cùng thông gió.

V. — Đặng hạt là bao nhiêu

Hạt một cây đu-đu-tia sanh ra cần đặng bao nhiêu thiệt là không có chừng, bởi sự quả đổi tùy theo cuộc đất, theo mưa trũng, tùy theo trồng dày thưa vắn vắn... Lên xuống từ 100 đến 600 grammes một cây. Trong một mẫu đất hái đặng từ 500 kilos tới 1.000 kilos. Một trăm litres hạt đu-đu-tia cân nổi bình thường từ 48 kilos 500 tới 50 kilos. Một gia 40 litres thì nổi 19 kilos 400 tới 20 kilos.

VI. — Tốn phí trong việc trồng

Lập sổ tính tiền tốn phí trong công việc trồng đu-đu-tia cũng là khó, tốn phí khác nhau tùy theo xứ, tùy theo nhơn công mướn, tùy theo phân tro, tùy theo cuộc đất, vắn vắn.

Như độ phỏng chừng, thì trồng một mẫu đất xam đu-đu-tia tốn hết ước chừng 60 đồng bạc phân ra như vậy:

Dọn đất (cày và bừa)	6 \$ 00
Phân	15 00
Công trồng (giãn hàng, đào lỗ, gieo hạt đã bứt và thiên ngon)	5 00
Sân sóc, vun quén (3 lần phát cỏ và phủ đất mỗi lần 5 \$)	15 00
Hái trái (hái, phơi, dè hạt)	12 \$ 00
Trừ sáu bộ và bắt thường chi	7 00
	60 \$ 00

Ngoại trừ lớn phí rồi, thì giá bán các các giống đậu trồng xen (đậu xanh, đậu trắng, đậu phụng hay là đậu nành) thì cũng lấy lại đặng một phần lớn phí trên đây.

Tóm rút lại, thì cách trồng riêng đu-đu-tia chẳng nên thử làm chi, trừ ra như có đặng đất tốt lạ thường thì mới nên.

Theo những nơi đất đỏ thì người Phương-tây đã có trồng đu-đu-tia xem ra không thể thành tựu, vì chừng nhơn công mướn và chở chuyển cũng tốn nhiều, thì giá vốn phải cao, đầu có đặng mùa cũng không bù đặng. Nhưng vậy, có lẽ trồng thử xen với bắp người bản-quốc trông theo đất đỏ Bà-ri-a cũng đặng (về miệt Xuyên-mộc và Đát-đô). Trong các nơi ấy thì thường bắp hay trồng xen với bông vải (đặng ước chừng 400 mẫu). Nếu như người nông-gia bản-quốc chắc đặng rằng trồng đu-đu-tia bán giá cũng bằng bông vải, mà tốn phí hai đặng cũng tương tự như nhau, thì ắt là sản lòng trồng đu-đu-tia thế cho bông vải.

Có một ít nơi đất xam trồng đu-đu-tia xen lộn với các giống đậu hay là khoai lang đặng. Cách trồng này mở mương ắt đặng, mà nhất là chung quanh nhà và dọc theo các mé kinh lơn.

TRUYỆN XỬ LÈO

Tích Chiêng-Prom

(tiếp theo)

Đầy nhắc tích, tương giặc là anh em Phan và Phưởng vì làm sao mà dăm lam loạn. Xưa ông cha của Phan và Phưởng, ngày kia đi tảo mộ, với gia quyến, nhâm lúc ấy công-tử Buôn là con quan tổng-trấn cũng đi ăn thanh minh, công-tử Buôn thấy em Phan và Phưởng là nàng Kham-play thì muốn, nên có cậy người đến nói về lam thiếp. Người cha không bằng lòng, nên công-tử Buôn sanh oán, thường kiếm phương mà hại cha nàng Kham-play. Một bữa kia công-tử Buôn đi chơi gặp cha nàng Kham-play, mới lam quen, mới cha nàng Kham-play vào quán mà dùng rượu, bởi công-tử Buôn có lòng ăn cần nên người không lẽ từ. Đoạn vào tiệc rượu, công-tử Buôn hết dả kính nhường, nên cha nàng Kham-play không nghĩ ngờ chi cả, đến chiều tối hai đặng từ giã ra về.

Lúc ấy công-tử Buôn mới kêu bọn nô bộc đòi cha nàng Kham-play đến khức vắn, áp ra đánh. Đánh thôi máu mũi chảy mình, mà bọn ấy không chịu thôi. Cha nàng Kham-play biết quán ấy tính lam hung, mau tính già dè năm ngay cặng như chết. Công-tử Buôn tưởng thiệt, mới biểu gia đình thôi rồi đồng trở về ải. Còn anh em Phan và Phưởng thấy cha mình đi sao một ngày một khuya mà chẳng thấy về, lòng sanh nghi, hai em mới rủ nhau đi tìm kiếm, đi khắp nơi mà không đặng tình tức chi cả. Một dả chỉ tú, hai anh em vào quán nghĩ. Từ-bảo thấy hai chàng bên hỏi rằng: nhị vị nhơn huynh đi đâu họ hỏi vậy, hay là đi kiếm bác phải chăng?

— Phải, mà chú có thấy ông thân tôi ở đâu không?

— Có, người mới uống rượu với công-tử Buôn, rồi rủ nhau ra về, đi ngã này.

Hai anh em nghe, lập tức từ giã Từ-bảo, rồi ra đi, một chấp lâu nghe có tiếng người rên bên đường, cặng sanh nghi, mới hỏi rằng: loài yêu mà dăm điệu cợt ta, thì chẳng chơi

đau. Người cha nghe tiếng con nói, mới nói lớn lên: chẳng phải ma yêu chi đâu con ói! cha đây nè, vì bị kẻ đọc của công-tử Buôn, nên thân thể ra như vậy.

Phan và Phưởng nghe biết tiếng cha mình, đồng áp lại đem cha lên khỏi bờ đê, ôm cha mà khóc. Người cha thấy con càng thêm tủi lòng: con ói! bởi cha từ hôn, nên mới sanh ra như vậy, vậy con ràng đem cha về mau mau đặng cha thấy mặt em con, và cha để lại vài lời di ngôn, chớ bịnh cha thiệt phải chết. Anh em Phan và Phưởng khiêng cha mình về nhà, thì nàng Kham-play nhào lẩn ôm cha mà khóc: cha ói! bởi vì cha sanh con ra, làm thân cha ra đến nỗi này, con nói thiệt cha đầu hôn xuống diêm cung con cũng nguyện cùng nó một sống một thác. Người cha thấy con khóc kễ hai hàng nước mắt rung rung, mà trời cặng con: ba con chẳng nên bị luy lam chi, ấy là số trời đã định cho cha sống bấy nhiêu mà thôi, phận con là gái, chẳng nên ra khỏi phòng, cha có thác rồi, con chẳng nên rầu buồn lam chi mà bỏ phế đạo nhà, con phải nghe lời hai anh em con, chẳng nên phụ lời cha, con làm được như lời cha dạy thì cha rất vui mừng nơi chín suối; còn hai con là trai, phải lo chữ phụ-thù, như em con nó khôn lớn rồi con lựa chỗ nào, con nhà hiền lương mà già nó, chẳng nên ham chỗ giàu, rồi day mặt mà lại trời với hai người đầu gối gấm con gái mình, chị em chẳng nên rầy rà, vữa đức lời cặp mắt lưng trông, hôn đã lia dương thế:

Dứt lời hôn đã qui thiên, Rồi đây hết tưởng ra vào cùng con. Chơn cắt song xuôi, hai anh em tình nhau: nhà ta có sự thù to, nhắm lại mình không đủ sức mà báo thù, còn ở đây thì chúng nó ắt không dung cho bọn ta, nay kể này mai kể kia mà hại bọn ta, thì mình khó mà giữ thân đặng, chi bằng dặt gia quyến đi xứ khác, đặng lo phương báo thù. Tình song xuôi, mới kêu em gái mình và vợ con, phỏng lo góp nhóm vàng bạc áo quần mà lên đường. Đến cạnh ba, nội nhà nhắm phía tây mà tấn phát.

(Sau sẽ tiếp theo)
Triết-Cương.

NHÀN ĐÀM

(Propos oisifs)

Láo-xược

Anh Q. hay chữ, mà có tánh láo-xược, hề ai nói tên người nào thì va biết rõ, chứ thiệt là chưa biết ai, ngày kia đến nhà người bạn hữu, thầy trên bàn có dọn đồ đạc, dường như có khách sang sẽ đến. Hai bạn gặp nhau mừng rỡ. Anh Q. mới hỏi rằng: Cõi họ nhà y-don bữa nay có khách thì chớ.

— Có! có Mon-str Ừ mười giờ này đến nhà mà mả dùng cơm, vậy y-don có biết lấy không?

— Biết chứ (nói bướng) lấy là ca-ma-lách anh-tiem (intime) của tôi đó.

— Vậy thì sáng đây, y-don ở đây dùng chơi với lấy một tặc.

— Tôi chớ dám từ.

Đem mười giờ Mon-str Ừ đến chủ nhà ra rước, rồi chỉ anh Q. mà rằng: Nay người bạn thiết nghĩa của anh đến đây nè, sao anh không hỏi lấy. Anh Q. ẹ tay, tay đưa bong-sua, miệng chào. Mon-str Ừ chưng bưng, muốn chào lại mà không quen, mới hỏi: Vậy chứ Mông-sơ là ai?

— Ừa này anh Q., anh nói biết Mông-sơ Ừ, sao lấy còn hỏi anh?

— Tôi biết là biết tên lấy, chớ chưa từng quen.

Triết-Cương.

SUU XUẤT TÂN KỲ

(Les curiosités)

Có một ông bát-vật Ấn-lê kia tin một người nói chuyện thường thường 3 giờ đồng hồ mỗi ngày thì người ấy trong một phút mới đặng 100 lời nói, nghĩa là nói trong một giờ đồng hồ thì in ra đặng 20 trang sách in-8.

Lấy đó mà tin thì mỗi người nói chuyện trong một tuần thì in ra đặng 400 trang sách, thế thì mỗi năm làm đặng 52 cuốn sách.

Theo cuốn tự-điền Larousse gọi là tiếng Pháp đặng chừng 100 ngàn tiếng nói. Còn sách vocabulaire của một vài nhà nòng để nói thì đặng chừng 500 tiếng.

Mấy tay bát học thì có biết ít nữa 10 ngàn lời để mà cần dùng.

— Anh Ba! anh hút thuốc hiệu “DOLLAR” đó phải không?
— Phải, chủ tao ưa nó lắm... mà tao cũng ưa nó vậy!



Theo số thống-kê tin ra thì tại Pháp-quốc hiện bây giờ có dạng: 4.060 trạng sư (nhất là tại thành Marseille và Corse có nhiều hơn hết).

- 2.723 avoués
- 5.139 trư-ông-lò
- 8.935 nô-te (Chuồng khế quan)
- 2.700 y-thú (có đóng patente)
- 3.137 giã-mạo
- 1.436 người chủ ngân hàng
- 1.321 thợ bạc
- 3.694 thợ làm đồng hồ
- 3.557 thầy bùa
- 4.414 thợ bán đồ thời trang
- 12.218 người làm thịt
- 50.587 thợ làm bánh mì
- 8.742 người bán thịt
- 3.521 người làm bánh ngọt
- 1.521 người làm mứt
- 56.738 người bán đồ tạp hóa
- 56.566 người hàng xáo.
- 20.950 người đi bán dạo
- 48.000 người bán rượu.

TRẦN-VĂN-CHIM

HÀNG TRƯ ĐỒ TRANG SỨC
hiệu LAMOTTE tại Paris và Marseille

Savons,
Nước thơm gội đầu.
Nước thơm Eau de Cologne,
Các thứ hàng đầu thơm để cho các tiệm
bột tóc dùng.
Có trữ tại tiệm Henri-Bresset đường
Charner Saigon.

CÓ BÁN ĐỒ HÓA VẬT

Đồ hộp.
Rượu chác.
Rượu mạnh.
Dầu ăn. Savons,
Nón, mũ,
Da đóng dây, da thuộc và dầu
thơm các thứ hiệu.
Có trữ tại tiệm Henri-Bresset đường
Charner Saigon.

Rượu TONI-KOLA SECRETAT là rượu
rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ nước
đá vào thì thành thể rượu rất vè sanh.

Hãy để bạn hữu thiết mình một ly
TONI KOLA
Minh hãng DENIS frères trữ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng
cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chác
của hãng rất kỹ càng. Hàng sẵn lòng gởi
bên giá và mẫu rượu cho không miễn là
gửi có xin thì đáng.

NHỮNG SÁCH CỦA BẠN XÃ IN RA
In bán rồi:

- Tại Báo quán Lục-tỉnh Tân-vân có
bán những sách quốc-ngữ sau đây:
- Sơ học luân lý, TÂN-TRỌNG-KIM. 03\$0
 - Thơ La Fontaine điển nôm, NG-V. 010
 - VINU. Quyển thứ nhất. 010
 - Quyển thứ nhì. 005
 - Chuyện trẻ con của Perrault tiên-
sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH
1^{er} livret. 010
 - Chuyện trẻ con của Perrault tiên-
sanh điển nôm, NGUYỄN-VĂN-VINH
2^e livret. 010
 - Sơ-phạm giáo khoa, TÂN-TRỌNG-KIM
Nam sử sơ học, TÂN-TRỌNG-KIM
(1^{er} livret) 030
 - Tiểu-học tập đọc, NGUYỄN-ĐỖ-MỸC. 010
 - Nam sử sơ học, TÂN-TRỌNG-KIM
(2^e Livret). 030
 - Văn Quốc Ngữ, PHẠM-VĂN-HỮU. 025
 - Tiểu-học tập đọc, NGUYỄN-ĐỖ-MỸC. 010
 - Ấu-học cách-tri độc bản, TÂN-VÂN-
QUANG. 020
 - Ấu-học luân-ly tập đọc, NGUYỄN-ĐỖ-
MỸC. 010

Thuốc hiệu GLOBE

Hút không hề khô cổ



Có một mình hãng Denis Frères trữ
thuốc này mà thôi.

ATELIER de GRAVURE sur MÉTAUX & MARBRES

En tous genres
Prix Modérés

NG. CHI-HOÀ
GRAVEUR
22, AMIRAL DUPRE SAIGON

Kính trình chư quý vị coi lập TIỆM KHẮC CON
ĐẦU ĐỒNG VÀ MŨ THÙNG (TIMBRES CUIVRE ET
CAOUTCHOUC) bằng đồng, chạm mô bia đá chạm
thạch để mà (pierres tombales), có đủ thứ con
đầu lạ. Quý khách muốn dùng kiểu nào xin gởi
thư cho tôi thì tôi sẽ gửi catalogue cho coi vừa
ý kiểu nào thì tôi hết lòng làm cho vừa ý và tính
giá thiệt rẻ, tôi rất đợi ơn vò cùng.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA
GRAVEUR
42, Rue Amiral-Dupré. - SAIGON

XIN COI CHO BIẾT:

Chư quý vị muốn dùng các thứ CON ĐẤU có đủ
kiểu mới thiệt hay. Xin gởi thư lại tiệm tôi mà
lấy catalogue coi dạng lựa mà dùng.

Kính trình.
T. Khanh-Long, GRAVEUR.
149 rue Catina SAIGON.

HÀNG TÀU LỤC-TỈNH

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Cao-man	
Tàu Namky chạy	56 thứ ba 9 giờ tối
" Mông chạy	76 thứ năm 9 "
Attalo chạy	96 thứ bảy 9 "
Đường Lục-tỉnh	
Tàu Annam chạy	46 thứ hai 9 giờ tối
" Nant.	" "
" Khamer chạy	86 thứ sáu 9 "
Đường Lào	
Tàu Namky chạy	56 thứ ba 9 giờ tối
Attalo chạy	96 thứ bảy 9 giờ tối
Đường Cap & Paris	
Tàu Khamer	46 thứ hai 8 giờ m.
" Hainan	76 thứ năm 8 "
" "	86 thứ sáu 8 "
" "	96 thứ bảy 8 12 "
Đường Tây-ninh	
Tàu	chạy thứ tư 30.5 à 8 ban mai. Saigon, le 6 Juin 1917.

LỜI BẢO CÂN KIP

Chư khách quan chớ tưởng lầm rằng hết
thuốc nhũn thì phải mang bình, mình mang
bình là lại mình không biết lựa thuốc mà
hết, lựa thuốc nào hút thì nãy làm sao không
hết.

Chư khách quan khá hút được thì thuốc
Cigarette Diva cho thường, muốn hút
héo nhiều cũng có hại, mà lại thơm tho
quang
nhàng trong cổ.

Có bán trong các tiệm bán xêm.

THƯƠNG TRƯỞNG

Giá các thứ hàng hóa xuất cảng

TÊN CÁC THỨ CÂY	BÈ HOÀNH VÀ TRƯỜNG		GIÁ THUỐC CHUÔNG	
	CÂY CUA CHUÔNG	GỖ SỨC	GIÁ CÂY CHUÔNG	GIÁ GỖ SỨC KHÔNG VỎ
Cây để làm bàn, ghế, cất nhà v. v.	Sao Cẩm-xe Dầu thông Trắc	033x033 0 45 0 45	25400 32 00	25600 18 50
LOẠI CÂY TRÂM	BÈ TRƯỜNG	BÈ HOÀNH	TỪ 100	GIÁ
Cây công	1=50 2 00 2 50 3 00 3 50 4 00 5 00	Từ 0=10 đến 0=12 " " " Chở tới bến Saigon 18 \$ " " " " 28 " " " 40	100 100 100 100 100 100	5 \$ 7 9 14 18 25
CÁC VẬT THỎ SÀN	CĂN TA	GIÁ BẠC		
Củi lò	Thuốc chuông	1 50 tới 2 00		
Cây trâm 0=45 tới 0=50	một tạ	2 00		
Cây để nhuộm	vàng vàng lợt đỏ	2 50 1 50		
Gạch tiêu	một muôn	85 00		
Gạch Bắc-kỳ	một ngàn	130 90		
Gạch Hồng-mao	một trăm	150 00		
Gạch xi-măng	đặc hạng nhứt đặc hạng nhì có lỗ hạng nhứt và hạng nhì rừng annam Lào	3 50 6 50 60 kil. 4 20 > 30 170 > 180 100 > 140	280 tới 350 20 > 30 170 > 180 100 > 140	
Vôi bột	" "	" "	0 95	
Vôi cục Bắc-kỳ	100 kil.	1 35		
Sáp ong	60 kil. 4	70 > 85		
Heo sống	100 kil.	27 > 33		
Dừa khô	68 kil.	6 > 8 8 > 10		
Sừng	trâu bò nai	" 25 > 27 27 > 29		
Đông	khổng hột còn hột tùy hạng	60 kil. 400 63 > 420 60 > 400	34 > 36 10 > 12 40 > 46	
Tôm khô không vỏ	hạng nhứt hạng thường	60 > 400 68 kil. 60 > 400	25 > 35 20 > 25 135 00	
Tôm khô còn vỏ	" "	" "	100 00	
Vàng nhựt, số 1.	" số 2.	" "	31 tới 33 6 > 7	
Nhựa sơn chưa lọc	" "	" "	8 00 tới 10 00	
Đầu phụng	" "	" "	21 > 25 00	
Hột sen	" "	" "	23 > 25 00	
Dầu cá	" "	" "	18 > 20 00	
Mỡ heo	" "	" "	4 50	
Đầu phụng	" "	" "	2 50	
Dầu dừa	" "	" "	1 80 1 90	
Cải Cao-mên	" "	" "	2 70 2 80	
Đầu khô Nam-kỳ	" "	" "	28 tới 36	
Bắp trắng	" "	" "	25 > 27	
Bắp đỏ	" "	" "	51 > 53	
Cau khô	" "	" "	34 > 36	
Đa	trâu bò nai	" 63 kil. 420 "	44 > 45 35 > 36	
Hồ tiêu	có giấy không giấy	" 60 kil. 400 "	18 > 23 5 "	
Tiền sơ có giấy	" "	" "	65 "	
Khô tra	" "	" "	35 "	
Mây sợi	" "	" "	55 "	
Ngôi móc	" "	" "	250 tới 300	
Ngôi ống	" "	" "	160 > 200	
Ngôi Bắc-kỳ	" "	" "	45 > 60	
Bong bóng cá	hạng nhứt nhì hạ tr Tân-châu	60 kil. 400 " " 150 cân 60 kil. 400	340 360 > 400 340	
Tơ	Batri-Mocay Cambodge	" "	360 > 400 0 90	

Tại nhà in ông F.-H. SCHEIBER
7, Boulevard Nordson. - SAIGON

MEO BẢNG CHỮ QUỐC-NGŨ, được
thầy MORGAN dịch dịch, được thầy tuân theo
hệ dạy để sẵn chọn sách của ông LAMOU và
PLANCHET dịch ra.

GIÁ: 1 fr. 00
Tồn ghi: 0 \$ 06

Tại nhà in ông F.-H. SCHEIBER
7, Boulevard Nordson. SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THÂN, chất quốc-ngũ
Nói về các vua, quan và danh tiếng nước Đại-
pháp từ xưa thời đến đời nay, nhiều chuyện có
ích và hay.

GIÁ: 2 fr. 50
Tồn ghi: 0 \$ 50

THU...
là một...
người...
giữ về...
ráo có...
hiệu à...
các q...
nhữn...
độc-bi...
có th...
JOB...
thuộc...

CÂN...

Mỗi ngu...
Pink nó...
thiệt có...
cho nên...
nó mà nó...
mỗi cục...
này có...
long, mà...
chưa rõ...
giỏi cả...
Đời này...
làm ăn...
môn, bởi...
ràng sẵn...
hay, làm...
được trở...

Ta đã bi...
rõ thuốc...
vậy mà...
biết nó...
đang có...
đề mà u...

Trong...
tiệm thu...
Pharmac...
Mỗi hợp...

TRỊ...

Cá...

THUỐC LÀ VẤN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này...

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÀ-HIỆU

JOB

ĐƯỢC BÀN NGỎI HÀNG... năm 1889 và 1890

ĐƯỢC BÀN NGỎI HÀNG... năm 1889 và 1890

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp... BOY LANDRY

Ai là chàng biết Giấy vấn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy chấy được hít không có tàn giấy thật nhỏ thớt, mà chề theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giầy JOB, vì giầy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bọn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thể sức khỏe và lợi là rành mắt thuốc ngon.



CÂN BẠI PHỤC KIẾN

Mỗi người đều biết rằng: Thuốc Pilules Pink nó hay bổ huyết. Trong các vị thuốc thiết có một miah nó bổ huyết hơn hết, cho nên có một ông danh-sĩ kia, khen nó mà nói rằng: Mỗi hườn Pilules Pink là một cơ mưu. Tuy đã 20 năm nay thì thuốc này có danh trong trào ngoài quần mào lông, mà cái sự nó bổ cân coi vị ít người chưa rõ, chứ việc bổ huyết bổ cân đồng giới cả hai.

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơ)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon.



TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rết, hoặc nóng lạnh, thì vị không đáng tiền, thì hãy mua rượu Rhum massé là rượu thiên hạ rất chuộng và lợi tốt hơn các thứ rượu rham khác.



như sữa tươi sạch, Bò xứ Normand tự thảo hay có danh, sanh sảng sữa thường hàng và qui hơn trong cả hoàn cầu.



HIỆ THỬ RỒI THÌ TRÁ NÓ LUÔN LUÔN.



LỜI RAO TẠI QUÁN Lục-Tính-Tàn-Vạn. 1° Ngạc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2° Tiền-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30 3° Tường Lục-vân-Tiền... 0 30

Đơn tại nước Langsa. Dùng sữa thường hàng trong hoàn cầu, vẫn vẫn. Sức khỏe, Mạnh mẽ, vẫn vẫn. Sữa đất Normand hiệu La petite fermière đơn tại tỉnh Normandie trong Đèo Val-lee de Bray đơn một cách rất kỹ càng, tuy làm ra rất mà tách chất hay còn như sữa tươi sạch, Bò xứ Normand tự thảo hay có danh, sanh sảng sữa thường hàng và qui hơn trong cả hoàn cầu.

Xin hỏi kiểu tại hãng Berthet, Charriere và Công ty.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này: Một là « Toni Kola Seerestat ». Hai là: Saint Raphaël Duocs. Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ». Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ tra nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa. Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve. Rượu Champagnes: Vve Cliequot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon. Rượu Tisane de Champagnesuperieure. B.et.S.Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey. Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire. Có bán mấy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng. Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Đương, và ngoài Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa. Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy. Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÂM XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne MÀ THỜI Ông F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Cathat số 36 Có Bà SÙNG đã thế và đủ kiểu. Bì, THUỐC, ĐẠM, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thư như vậy; M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Cathat. - SAIGON.

Người đờn bà mang bệnh không ngủ và bệnh hoại cân

Người đờn bà hoặc gái trẻ mà mạnh cùng không mạnh là tại nơi bộ căn cốt mà ra. Đờn bà con gái mang bệnh ngủ không được, hay chiêm bao chiêm bị, mắt mảy nóng hằm như ở gần bếp lửa, chóng mặt, ngực hồi hộp, thổ đờn người gần trút linh hồn, ngột hơi, đờn mịch, khô ở trong lúc có đường kính, tỉ vị cứng, đau thất lưng, sảy là tại nơi căn cốt tiêu tụy làm cho mang sống người đờn bà con gái ra cực nhọc lần lần bị ra trầm trệ không phương trị nổi.

Nếu muốn cho dứt hẳn hoàn, mảy có mảy chi khà mua thuốc thần hiệu của người học sanh kia tại nhà thương thú vật mới tìm được hiệu là « Neurinase » uống nó vô hại, uống rồi sẽ thấy ngủ khỏe, hết hoại cân, căn cốt yên bình như thường.

Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trẻ tại tiệm thuốc thượng đẳng G. RENOUX de De MAR; & LAURENS de tại THIẾT-NHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordoux - SAIGON
KHO-VÂN-KIỀU, ông F. Trương-Vân-Đỗ
in tại nhà.
Không kính 1 \$ 00 | Có kính 2 \$ 00 | Tiền ghi 0 \$ 20

SÔNG LẬU NHỜ RƯỢU
(Longéité grâce à une liqueur)

Hiện bây giờ bên nước Huế-kỳ có một vị điển-chủ đã noai 95 tuổi mà hồi còn sức lực mạnh mẽ như người 40 tuổi, đi đứng khỏe, ăn nói sôi sảng, cả ngày ở ngoài trại ngoài đồng soi tới-tự làm công chuyện.

Ông già đó nói rằng: Có chỉ lạ đó mà hồi, cả đời tôi trước khi ăn cơm hay uống một ly nhỏ rượu Quina Gentiane hiệu Mazet là một thứ rượu trường-sanh bổ tào.

Người khách nghe nói cũng có lòng mộ ước trường thọ như ông, liền về nhà sai trẻ đi mua cho đặng thứ rượu Quina Gentiane mà dùng mỗi bữa. Thiên hạ nghe nói cũng có đạ tham sanh, cũng đến rủ nhau đi mua rượu ấy đem về mà uống bổ quanh năm.
Có bán trong các tiệm hàng xén (epicerie).

KINH BẮC ĐẾN THỦ KIỆM... HẬU LÂM! MÀ HẾT KỶ CAO TIỆM MÂY NGUYỄN-HỮU-SANH

ở gần gara xe lửa Cầu-ông-lãnh
Mây đủ các kiểu áo-xiêm quần, dài, và y-phục Âu-châu (paletot) theo thực thể. Có bán sẵn, vải-bò, tơ-lụa, kiểu mới bông-là. Lược-lông Bắc, Châm-châu Tàu, công hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu sắc.
Vân, Nho, Xuyên, Lành, Trưng-huê, Nhuyễn Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ vào van!!!
Nếu chú-qui-vi, muốn hỏi kiểu để chỉ, xin viết thư đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
120, Quai de Belgique Cầu-ông-lãnh, SAIGON.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordoux - SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chất lượng cao
1. Sơ khai nước An-nam.
2. Thời nhà Ngô Lê Nguyễn.
3. Thời Nguyễn tới Đại-pháp.
Giá mỗi cuốn . . . 0 \$ 25
Tiền ghi . . . 0 \$ 02

HÃY HỎI THƯ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordoux - SAIGON
CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỰC
Làm bánh: 0 \$ 40
Mực: 0 \$ 04

PHÁP SONG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX
Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÁNH, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐẠI, BỊNH CỨM, CHỀ CHỐC NGOẠI DA và bệnh có TRÙNG LẠT TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rất tiên và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đờn não mà không có dấu ký của PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XÒ nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux của quan lương-y Guillié.

Chính phủ trị thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng báo chí y học, đường GRENELLE ST GERMAIN môn hải số 8, ở tại đó thành PARIS.
VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY VICHY-ÉTAT
PHÁP-QUỐC-TUYÊN
VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau khớp, bệnh Phong - và nước ve. | Trị bệnh đau lưng, bệnh Phong - và bệnh da.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh da.
VICHY HOPITAL trị bệnh thương tí, trường nhiệt.

Này coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng thứ nước mà mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT BIỆU TẾ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. - Có hộp và có ve.
PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.
COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho miệng đẹp nước xít (môi-khi-chất).

ĐI A HÁT AN-NAM BẮC-KỲ CAO-MÈN KHÁCH, LANGSA, vân vân

ĐI A CỤ SE BỒI ĐI A MỚI ĐƯỢC
Xin hỏi cách thức NƠI HÀNG
Berthet, Charrière và Công-Ty
ở đường Kinh-lập, môn bài số 68
+ + SAIGON + +

Phải nhớ coi nhãn hiệu DISCOBOL trên các máy nói Pathé, ấy là thiết hiệu là chỗ tạo các máy ấy.

Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER
Certifié l'insertion.
Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature
de M. _____
Saigon, le 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon - Le F.-H. SCHNEIDER
Certifié l'insertion
quatre fois par semaine